

Số: 01/NQ/ĐHCD-L18

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 ngày 30/03/2017;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 ngày 30/03/2017.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 được tổ chức trọng thể tại phòng họp số 249, Trung tâm hội nghị quốc gia, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội với sự có mặt của các cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 4.472.280 cổ phần, tương đương 82,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận, đóng góp ý kiến và đi đến thống nhất quyết nghị các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và hoạt động của HĐQT năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết tham dự họp.

Điều 2: Thông qua báo cáo công tác kiểm soát năm 2016 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 theo Tờ trình số 17-TTr/HĐQT-L18 với các số liệu sau:

TT	Nội dung	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I.	KẾT QUẢ SXKD HỢP NHẤT		
1	Tổng giá trị sản lượng	1.145.970.000.000	
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	1.538.286.689.683	
3	Tổng thu vốn hợp nhất	1.538.720.394.809	
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	33.143.178.997	
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	21.031.345.393	

II	KẾT QUẢ SXKD CÔNG TY MẸ		
1	Tổng doanh thu và thu nhập	377.420.909.229	
2	Tổng thu vốn	343.404.177.115	
3	Lợi nhuận trước thuế	11.689.334.691	
4	Lợi nhuận sau thuế	6.575.275.361	
5	Chia cổ tức 12%/cổ phần	6.480.000.000	
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	95.275.361	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết tham dự họp.

Điều 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh và cổ tức dự kiến năm 2017 theo Tờ trình số 19-TTr/HĐQT-L18 như sau:

❖ **Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất:**

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng giá trị sản lượng hợp nhất	Tỷ đồng	1.445,3
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	Tỷ đồng	1.325,0
3	Tổng thu vốn hợp nhất	Tỷ đồng	1.365,0
4	Tổng mức đầu tư XD CB hợp nhất	Tỷ đồng	299,76
5	Tổng mức đầu tư thiết bị hợp nhất	Tỷ đồng	19,51
6	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	30,7
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến bình quân trong hệ thống	%	12%

❖ **Chỉ tiêu kế hoạch Công ty mẹ:**

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	340,0
2	Tổng thu vốn	Tỷ đồng	350,0
3	Tổng mức đầu tư XD CB	Tỷ đồng	20,0
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,5
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2017	%/CP	10

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 5: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 6: Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2017 theo Tờ trình số 20-TTr/HĐQT-L18 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.



Điều 7: Thông qua Tờ trình số 21-TTr/HĐQT-L18 về mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (chuyên trách) : 8.000.000 đồng /tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 3.000.000 đồng/tháng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 8: Đại hội thống nhất phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2017 theo Tờ trình số 22-TTr/HĐQT-L18 ngày 30/03/2017.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 9: Đại hội thống nhất thông qua phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán tại Tờ trình số 23-TTr/HĐQT-L18 ngày 30/03/2017

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

- Phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 (Đồng ý: 100%)
- Phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu; (Đồng ý: 100%)
- Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. (Đồng ý: 77,36%)

Điều 10: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/03/2017.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện với Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2018.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**

Chủ tịch đoàn



Đặng Văn Giang

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**
Địa chỉ: Số 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
Giấy CNĐKDN: số 0800001612 do Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội cấp ngày 01/11/2010.
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 8 giờ 30 phút ngày 30 tháng 03 năm 2017
Kết thúc lúc: 11 giờ 00 phút ngày 30 tháng 3 năm 2017.
Địa điểm họp: Trung tâm hội nghị quốc gia, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này)
Số cổ đông tham dự: Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền dự họp là cổ đông: 59 cổ đông, đại diện cho 4.472.280 cổ phần, chiếm 82,82 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
Khách mời tham dự: 1. Đại diện Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM
Ông: Lê Mạnh Hùng – TP kiểm toán XDCB
2. Đại diện Tổng công ty LICOGI: Ông Nguyễn Anh Dũng
Chủ tọa Đại hội: Ông Đặng Văn Giang - Chủ tịch HĐQT
Thư ký Đại hội: Ông Lưu Bá Thái – Trưởng ban thư ký

**DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI
(Theo trình tự thời gian)**

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- 1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội**
- 2. Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội:**

Ban tổ chức đã tiến hành đăng ký cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

❖ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 5.400.000 cổ phần

- ❖ Tổng số cổ phần trực tiếp tham dự và uỷ quyền tham dự là: 4.472.280 cổ phần, tương đương 82,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Với việc đạt được 82,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 đủ điều kiện tiến hành.

3. Ông Nguyễn Đình Thủy – Thành viên HĐQT Công ty đề xuất và lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết đề bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

3.1. Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch gồm có:

1. Ông Đặng Văn Giang - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Anh Dũng - Uỷ viên HĐQT
3. Ông Văn Phụng Hà - Uỷ viên HĐQT
4. Ông Trịnh Việt Dũng - Uỷ viên HĐQT
5. Ông Nguyễn Đình Thủy - Uỷ viên HĐQT

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

3.2. Giới thiệu thành phần Tổ thư ký Đại hội

1. Ông Lưu Bá Thái - Cổ đông: Tổ trưởng
2. Bà Đặng Thị Quỳnh Trang - Cổ đông: Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

3.3. Giới thiệu thành phần Tổ kiểm phiếu:

1. Ông Đặng Anh Tuấn - Cổ đông - Uỷ viên
2. Bà Vũ Thị Thu Thủy – Cổ đông - Uỷ viên
3. Ông Phạm Minh Hiếu – Cổ đông - Uỷ viên

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

4. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội gồm:

Ông Nguyễn Đình Thủy, đại diện Đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội.

Số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết đồng ý thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội

II. TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị: Đại hội đã nghe ông Đặng Văn Giang - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc đọc Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về tình hình hoạt động

của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017

2. **Báo cáo của Ban kiểm soát:** Ông Bùi Công Phách - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016.

III. THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Ông Đặng Văn Giang – Chủ tọa Đại hội họp chủ trì thảo luận các nội dung nêu trong Đại hội.

❖ *Ý kiến của cổ đông Phạm Văn Nhạ*

* Báo cáo của HĐQT và Ban kiểm soát đã phản ánh đúng bản chất các hoạt động SXKD của công ty hiện tại. Các khoản dự phòng có số dư giảm đi so với cùng kỳ năm trước không phản ánh vấn đề bất thường gì về tài chính mà thực chất là đến kỳ phải hoàn nhập các khoản dự phòng đã trích lập trước đó theo quy định quản lý tài chính.

* Việc phát hành tăng vốn điều lệ ở thời điểm này là hoàn toàn hợp lý trong điều kiện nền tài chính hiện tại của công ty nhưng HĐQT công ty cần cân nhắc kỹ lưỡng vì điều đó liên quan trực tiếp đến kế hoạch SXKD năm 2017 và tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2017 là 10%. Cổ đông cũng kiến nghị, để đạt mức lợi nhuận trước thuế là 13,5 tỷ đồng như kế hoạch thì giá trị gia tăng phải tạo ra trong năm 2017 phải tính cộng cùng với Chi phí tài chính, Chi phí quản lý doanh nghiệp.

❖ *Ý kiến của cổ đông Văn Phụng Hà*

* Công ty tăng vốn trong thời điểm hiện tại có một số trở ngại nhất định, nhà đầu tư sẽ căn cứ vào tình hình tài chính và hoạt động SXKD của công ty để quyết định tham gia góp vốn đầu tư bổ sung. Quan điểm của cổ đông, có thể đợt phát hành tăng vốn này không được như kỳ vọng của Ban lãnh đạo đề ra.

* Mối quan hệ giữa công ty mẹ - công ty con: Công ty mẹ phải duy trì tỷ lệ nắm giữ vốn chi phối ít nhất 51%, công ty con dù phát triển nhanh chóng cũng không thể phủ nhận vai trò của Công ty mẹ trong việc thiết lập và tạo tiền đề cho sự phát triển của công ty con như hiện nay. Bên cạnh đó, cần quan tâm chú trọng hơn công tác quản trị rủi ro trong các công ty con.

❖ *Giải đáp của Chủ tọa đối với ý kiến tham luận của các cổ đông.*

* Trong năm tài chính 2016, Cục thuế Hà Nội vào kiểm tra trước hoàn thuế của công ty và hướng dẫn việc phát hành hóa đơn để tạm ghi nhận doanh thu, giá vốn công trình Nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn theo giá trị chi phí dở dang đang ghi nhận trên sổ sách kế toán. Vì vậy, sau khi đã xuất hóa đơn GTGT, công ty phải hoàn nhập giá trị trích lập dự phòng Hàng tồn kho đã

trích trước kia theo quy định về quản lý tài chính nên giá trị các khoản dự phòng của công ty trong năm 2016 đã giảm đi nhiều.

* Việc phát hành tăng vốn điều lệ công ty là cần thiết để bổ sung nguồn vốn lưu động và nâng cao năng lực tài chính khi đấu thầu. Nguồn lợi nhuận dự kiến để thực hiện được kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017 như trình Đại hội được thu từ hoạt động đầu tư tài chính và thực hiện chuyển nhượng vốn góp tại dự án của Công ty TNHH du lịch&TM Mạnh Đạt (gọi tắt là Dự án Hồ Lụa – Thạch Thất, Hà Nội) và dự án của Công ty cổ phần ĐT&PT Sơn Long (gọi tắt là dự án Khu du lịch và dịch vụ Sơn Long).

* Để duy trì và phát huy tốt nhất mối quan hệ tương hỗ giữa Công ty mẹ - Công ty con, HĐQT công ty mẹ đã cử các thành viên HĐQT đại diện vốn góp của Công ty mẹ tại các đơn vị vừa để củng cố công tác quản trị tại đơn vị thành viên vừa để phổ biến kinh nghiệm quản lý của công ty mẹ cũng đồng thời tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm tổ chức quản lý lẫn nhau.

IV. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

4.1. Nội dung xin ý kiến biểu quyết:

- Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và hoạt động của HĐQT năm 2016.
- Nội dung 2: Thông qua báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát.
- Nội dung 3: Thông qua kết quả SXKD và phương án phân chia lợi nhuận năm 2016;
- Nội dung 4: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017;
- Nội dung 5: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016.
- Nội dung 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.
- Nội dung 7: Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017
- Nội dung 8: Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty trong năm tài chính 2017.
- Nội dung 9: Thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn điều lệ.

4.2. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung:

❖ ***Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và hoạt động của HĐQT năm 2016***

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát**

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 3: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 theo Tờ trình số 17-TTr/HĐQT-L18 với các số liệu sau:**

TT	Nội dung	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I.	KẾT QUẢ SXKD HỢP NHẤT		
1	Tổng giá trị sản lượng	1.145.970.000.000	
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	1.538.286.689.683	
3	Tổng thu vốn hợp nhất	1.538.720.394.809	
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	33.143.178.997	
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	21.031.345.393	
II	KẾT QUẢ SXKD CÔNG TY MẸ		
1	Tổng doanh thu và thu nhập	377.420.909.229	
2	Tổng thu vốn	343.404.177.115	
3	Lợi nhuận trước thuế	11.689.334.691	
4	Lợi nhuận sau thuế	6.575.275.361	
5	Chia cổ tức 12%/cổ phần	6.480.000.000	
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	95.275.361	

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh và cổ tức dự kiến năm 2017 theo Tờ trình số 19-TTr/HĐQT-L18 như sau:**

❖ **Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất:**

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng giá trị sản lượng hợp nhất	Tỷ đồng	1.445,3

2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	Tỷ đồng	1.325,0
3	Tổng thu vốn hợp nhất	Tỷ đồng	1.365,0
4	Tổng mức đầu tư XDCB hợp nhất	Tỷ đồng	299,76
5	Tổng mức đầu tư thiết bị hợp nhất	Tỷ đồng	19,51
6	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	30,7
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến bình quân trong hệ thống	%	12%

❖ **Chỉ tiêu kế hoạch Công ty mẹ:**

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	340,0
2	Tổng thu vốn	Tỷ đồng	350,0
3	Tổng mức đầu tư XDCB	Tỷ đồng	20,0
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,5
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2017	%/CP	10

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 5: Thông qua BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 18-TTr/HĐQT-L18**

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 theo Tờ trình số 20-TTr/HĐQT-L18.**

Theo đó Đại hội phê duyệt 02 đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM và Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong 2 đơn vị trên phù hợp với điều kiện của Công ty.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 7: Thông qua Tờ trình số: 21-TTr/HĐQT-L18 về mức thù lao HĐQT và BKS năm 2017 như sau:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (chuyên trách) : 8.000.000 đồng /tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 3.000.000 đồng/tháng

Đại hội biểu quyết

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 8: Đại hội thống nhất phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2017 theo Tờ trình số 22-TTr/HĐQT-L18**

Đại hội biểu quyết

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 9: Đại hội thống nhất thông qua phương án tăng vốn điều và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán tại Tờ trình số 23-TTr/HĐQT-L18 ngày 30/03/2017 gồm: Phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức; phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu; Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.**

Đại hội biểu quyết đối với từng hình thức phát hành. Cụ thể như sau:

- Đối với phương án Phát hành tăng vốn điều lệ từ chia cổ tức năm 2016 và Phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tán thành: 4.472.280 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

- Đối với phương án Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Tán thành: 3.459.780 cổ phần, chiếm 77,36 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

Không tán thành: 1.012.500 cổ phần, chiếm 22,64% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

V. CÁC NỘI DUNG PHÁT SINH NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH: Không có

VI. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này cùng với Dự thảo Nghị quyết Đại hội được lập ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 kết thúc chương trình nghị sự. Đại diện Tổ thư ký đã trình bày toàn văn Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để Đại hội biểu quyết thông qua.

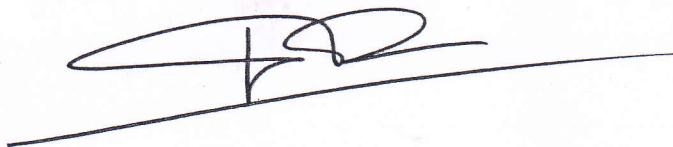
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã tán thành với tỷ lệ 100% thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội, không tán thành 0%.

Biên bản gồm 08 trang được lập thành 03 bản chính, gửi báo cáo UBCK Nhà nước 01 bản, gửi Sở GD&ĐT Hà Nội 01 bản để công bố thông tin, 01 bản lưu tại Văn phòng HĐQT công ty

Chủ tọa phiên họp và Trưởng ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này.

Chủ tọa phiên họp đã tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 30/03/2017.

TM.BAN THƯ KÝ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017 CÔNG TY LICOGI18
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)



LƯU BÁ THÁI

TM.ĐOÀN CHỦ TỊCH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017 CÔNG TY LICOGI18
CHỦ TỊCH HĐQT – CHỦ TỊCH ĐOÀN
(Ký và ghi rõ họ tên)



ĐẶNG VĂN GIANG

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18

=====

Kính thưa: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình sản xuất kinh doanh và hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch năm 2017 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

I. ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Công tác xây lắp:

Các đơn vị thành viên đều chủ động được công việc do khối lượng được chuyển tiếp từ năm trước sang vẫn còn khá lớn, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng trong toàn hệ thống thường xuyên chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát nên các công trình đều thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu thiết kế kỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

Việc khai thác và tham gia đấu thầu các công trình được công ty mẹ và các công ty thành viên cùng thực hiện tùy thuộc vào quy mô và giá trị của từng công trình hoặc do yêu cầu của Chủ đầu tư về tư cách pháp nhân khi tham gia đấu thầu. Đối với các công trình do Công ty mẹ ký hợp đồng thì Công ty mẹ thực hiện chức năng quản lý, điều hành chung và giao triển khai thi công cho các công ty thành viên thực hiện.

Trên thực tế, năng lực cạnh tranh của các công ty thành viên đã được nâng lên khá nhiều thể hiện qua việc các đơn vị đã tự mình ký kết được nhiều hợp đồng xây lắp có giá trị lớn, chiếm đến hơn 80% tổng giá trị các hợp đồng được ký kết trong

năm. Số hợp đồng còn lại do các công ty thành viên tham gia đấu thầu dưới tư cách pháp lý của Công ty mẹ.

- a. Một số hợp đồng thi công xây lắp được ký mới thông qua Công ty mẹ trong năm 2016 gồm: gói thầu số 26 và gói thầu số 30 thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình với tổng giá trị giá trị 173 tỷ đồng, công ty LICOGI18.3 thi công.
- b. Các hợp đồng thi công xây lắp được các công ty thành viên chủ động khai thác, ký mới và triển khai thi công trong năm 2016 gồm:
 - Công ty LICOGI18.1: Tổng giá trị các hợp đồng được ký mới trong năm 2016 đạt 235 tỷ đồng, trong đó riêng các hợp đồng xây lắp được ký với Công ty CP phát triển Tùng Lâm để thi công trung tâm lễ hội và du lịch Yên Tử đạt 185 tỷ đồng, giá trị sản lượng đã thi công trong năm 2016 khoảng 70% tổng giá trị hợp đồng, số còn lại được chuyển tiếp sang năm 2017.
 - Công ty LICOGI18.3: Ngoài 2 hợp đồng được ký qua công ty mẹ với tổng giá trị là 173 tỷ đồng thì tổng giá trị các hợp đồng được Công ty LICOGI18.3 ký thêm là 152 tỷ đồng, trong đó riêng công trình Nhà máy Mani Phú Bình (GD1) là 111 tỷ đồng.
 - Công ty LICOGI18.5: Tổng giá trị hợp đồng được ký trong năm 2016 đạt 120 tỷ đồng, trong đó có hợp đồng thi công Trường học TH School tại phố Chùa Bộc là 60 tỷ đồng.
 - Công ty LICOGI18.6: Ký hợp đồng thi công cầu Bến Tượng tại Thái nguyên với giá trị là 311 tỷ đồng.
 - Công ty LICOGI18.7: Sau năm 2015 khó khăn, bước sang năm 2016 tình hình việc làm của đơn vị đã được cải thiện rất nhiều nhờ vào sự chia sẻ về công việc, hỗ trợ về tài chính của các công ty thành viên khác trong hệ thống và nỗ lực của Ban điều hành Công ty. Tổng giá trị hợp đồng được ký trong năm 2016 đạt 78 tỷ đồng, trong đó có hai hợp đồng giá trị 42 tỷ đồng thi công Trung tâm lễ hội Yên tử được Công ty LICOGI18.1 hỗ trợ.

2. Công tác đầu tư

- a. Đầu tư dự án: Các dự án của Công ty đầu tư và tham gia góp vốn đều chưa triển khai được nhiều, chưa phát huy được hiệu quả. Trong số những chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra thì chỉ tiêu liên quan đến công tác đầu tư không đạt được kế hoạch đề ra, tổng mức đầu tư bao gồm cả sửa chữa trụ sở chỉ đạt 4,6 tỷ đồng. Cụ thể:
 - Dự án Khu đô thị mới Bắc cầu hàn - Hải Dương: Trong năm 2016, UBND tỉnh Hải Dương đã phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500, phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án

BT và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án BT. Hiện công ty đang trình các thủ tục đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư.

- Tòa CT7 thuộc Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại quận Hoàng Mai - Hà Nội: Do phía Tổng công ty LICOGI cổ phần hóa, thay đổi mô hình quản lý nên chưa triển khai thêm được công việc gì.
- Dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp tại Ái Quốc - TP Hải Dương: Hiện đã thi công xong tòa CT1.1 trong tổng số 8 tòa nhà theo quy hoạch và đưa vào kinh doanh. Tuy có sự hợp tác cùng với ngân hàng BIDV để hỗ trợ vốn cho người mua nhà nhưng cũng chưa thực sự có hiệu quả do thị trường BĐS tại Hải dương không sôi động. Số căn hộ đã bán là 30 căn hộ/tổng số 82 căn hộ, cho thuê 10 căn.
- Năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty có đưa vào xem xét, nghiên cứu dự án đầu tư Nhà máy thủy điện Mường Khương công suất dự kiến 10MW, mức đầu tư dự kiến trên 200 tỷ đồng tại tỉnh Lào Cai cùng Công ty LICOGI18.3 và một số đối tác. Xét năng lực và đề nghị của Công ty LICOGI18.3, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định để Công ty LICOGI18.3 làm Chủ đầu tư dự án, thực hiện các thủ tục xin phép đầu tư với các cơ quan chức năng của tỉnh Lào Cai, hiện tại Công ty LICOGI18.3 đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án và đang triển khai dự án.
- Dự án khu khách sạn du lịch Sơn Long: Đã được UBND tỉnh Quảng Ninh đồng ý chủ trương giao cho Công ty CP đầu tư phát triển Sơn Long làm Chủ đầu tư, đồng ý về mặt chủ trương cho điều chỉnh quy hoạch và phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500. Hiện Công ty Sơn Long đang làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Bên cạnh đó, Công ty đang tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng cổ phần.

b. Đầu tư vốn:

- Công ty vẫn duy trì vốn góp tại Công ty CP BOT Quốc lộ 2 với tỷ lệ sở hữu 5,83% vốn điều lệ của Công ty BOT QL2. Công ty vẫn hoạt động bình thường, Bắt đầu từ năm 2016 Công ty BOT quyết định hoàn vốn BOT từ nguồn KHCB thay vì trả cổ tức 15%.
- Tại các công ty thành viên: Công ty duy trì mức đầu tư dài hạn tại các công ty con với tỷ lệ sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số vốn điều lệ của từng công ty. Năm 2016 đầu tư vốn mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.5 khi Công ty LICOGI 18.5 tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên thành 25 tỷ đồng. Cụ thể Công ty đã mua thêm đủ 510.000 cổ phần được quyền mua để duy trì tỷ

080
C
C
AUT
S
LAVH

lệ sở hữu sau khi Công ty LICOGI18.5 tăng vốn là 51% vốn điều lệ, tương đương 1.275.000 cổ phần.

- Riêng đối với Công ty LICOGI18.7: Sau khi xem xét nhiều yếu tố, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định không mua thêm cổ phần khi Công ty LICOGI18.7 phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên thành 20 tỷ đồng. Do đó hiện tại công ty đang sở hữu 6,9 tỷ đồng, tương đương 34,5% vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.7, tuy nhiên Công ty LICOGI18.7 vẫn thực hiện chế độ báo cáo tài chính hợp nhất với Công ty LICOGI18 theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.
- c. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị: Việc thực hiện đầu tư nâng cao năng lực thiết bị chủ yếu là do các công ty thành viên thực hiện theo nhu cầu của từng đơn vị. Tổng mức đầu tư trong năm 2016 đạt 25,9 tỷ đồng, đạt 90% so với kế hoạch. Máy móc thiết bị được đầu tư đáp ứng yêu cầu phục vụ thi công cho các công trình và phát huy tác dụng trong sản xuất kinh doanh của các đơn vị.

3. Công tác sản xuất và kinh doanh VLXD:

Hiện các đơn vị trong hệ thống công ty đều đã và đang thực hiện đầu tư sản xuất VLXD, đặc biệt là bê tông thương phẩm để vừa phục vụ hoạt động của đơn vị, vừa bán ra thị trường bên ngoài. Năm 2016 cả 2 đơn vị là LICOGI18.1 và LICOGI18.3 đều tiếp tục đầu tư thêm dây chuyền sản xuất bê tông thương phẩm (60m³/h và 90m³/h).

4. Công tác tổ chức, thực hiện chính sách với người lao động

Số cán bộ công nhân viên được tham gia BHXH là 804 người trong toàn hệ thống công ty, trong đó công ty mẹ có 50 người. Chế độ lương, thưởng, đóng bảo hiểm và các chế độ phúc lợi đều được công ty thực hiện theo quy định và quy chế của công ty.

Công ty thực hiện đầy đủ công tác trả lương và các chế độ cho người lao động. Từ tháng 1/2016 thực hiện quy định về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc tại doanh nghiệp và hướng dẫn xây dựng thang bảng lương, phụ cấp cho người lao động của bộ LĐTBXH, Công ty đã xây dựng và áp dụng hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương mới cho CBCNV trong công ty, về cơ bản mức lương của người lao động có tăng nhưng vẫn phạm vi tổng quỹ lương dự kiến của Công ty.

Tất cả cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty đều có thưởng Tết, các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn đều có trợ cấp từ chuyên môn, công đoàn. Hàng năm công đoàn và đoàn thanh niên đều tổ chức trao thưởng, tặng quà cho các

cháu thiếu nhi, học sinh giỏi là con của CBNV trong công ty nhân ngày quốc tế thiếu nhi, rằm trung thu và tổng kết năm học.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD:

Các chỉ tiêu kế hoạch chính đều vượt kế hoạch đề ra, trong đó tổng giá trị doanh thu và thu vốn đều tăng hơn 30% so với kế hoạch, chỉ tiêu lợi nhuận tăng 11%. Tuy nhiên có một thực tế là doanh thu cao, thu vốn tốt nhưng lợi nhuận không tăng. Nguyên nhân là do tình hình công nợ khó đòi (thậm chí khả năng mất vốn) còn lớn, chi phí tài chính cao (lên đến 30 tỷ đồng toàn công ty) nên đã làm giảm đáng kể lợi nhuận của Công ty.

- Khối lượng dở dang cuối kỳ toàn công ty lũy kế đến thời điểm báo cáo: 244,4 tỷ đồng, trong đó khối lượng dở dang công ty mẹ là 31 tỷ.
 - Các khoản phải thu toàn công ty: 866,5 tỷ đồng, tăng 160 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước nợ phải thu của công ty mẹ là 615 tỷ đồng.
 - Tổng nợ phải trả là 1.237,5 tỷ đồng, tăng 29,8 tỷ đồng so, trong đó bao gồm vay và nợ thuê tài chính là 374 tỷ đồng. Nợ phải trả của công ty mẹ là 639 tỷ đồng
 - Các công trình còn tồn đọng nợ kéo dài gồm:
 - o Thủy điện Nậm mức: giá trị còn lại chưa được thanh toán là 28 tỷ đồng. Tuy nhiên trước tết âm lịch Chủ đầu tư đã thanh toán được 21 tỷ, hiện tại chỉ còn 7 tỷ đang chờ Chủ đầu tư duyệt quyết toán.
 - o Thủy điện Sơn Ia: Đang chờ Chủ đầu tư thanh toán nốt giá trị còn lại khoảng 8 tỷ đồng.
 - o Thủy điện Bắc Hà: Hiện công nợ phải thu ở công trình này còn rất lớn. Giá trị quyết toán là 723 tỷ đồng, đã thanh toán 626 tỷ đồng, hiện còn nợ 85 tỷ đồng lãi chậm trả hiện đang còn tranh chấp với Chủ đầu tư. Cuối năm 2016 Công ty đã thuê luật sư để hoàn thiện hồ sơ kiện ra tòa.
 - o Các công trình nợ khó đòi được nhắc đến nhiều như: Nhà máy đóng tàu Hải Dương (20 tỷ đồng), các gói thầu thuộc công trình nhà máy đóng tàu Nam triều (30 tỷ đồng), nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn (20,4 tỷ đồng).
- Nguyên nhân: Do Chủ đầu tư không có nguồn trả hoặc do nhà thầu chính (như nhà thầu chính HPE của công trình điện Cao Ngạn) không quyết toán với Chủ đầu tư nên không quyết toán được cho thầu phụ.

2. Kết quả thực hiện:

2.1. Kết quả hợp nhất (Làm tròn số)

- Tổng doanh thu và thu nhập đạt : 1.538,286 tỷ đồng/1.155 tỷ đồng KH

- Tổng thu vốn hợp nhất : 1.538,72 tỷ đồng/1,175 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 33,143 tỷ đồng/29,85 tỷ đồng KH
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 21,031 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức của các đơn vị thành viên từ 13,5 ~ 17%/cổ phần. Riêng Công ty LICOGI 18.7 năm 2016 không có cổ tức.

2.2. Kết quả SXKD Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu và thu nhập : 377.420.909.229 đồng
- Tổng thu vốn : 343.404.177.115 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 11.689.334.691 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 6.575.275.361 đồng

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (giai đoạn 2016-2021) với 05 thành viên, trong đó phần lớn các thành viên các thành viên HĐQT được bầu đều là những người đã gắn bó với Công ty từ những nhiệm kỳ trước và cũng có thành viên mới trúng cử. Điều này vừa có tính kế thừa, vừa tạo sự đổi mới trong hoạt động của Hội đồng quản trị cũng việc xây dựng những chủ trương, chiến lược phát triển cho Công ty.

Các thành viên HĐQT nhiệm kỳ này tuy phần lớn không nằm trong Ban điều hành Công ty nhưng đều đang làm các công việc có liên quan nhiều đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty nên rất am hiểu và thuận lợi khi trao đổi, thảo luận, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, việc triển khai thực hiện chủ trương của HĐQT theo đó cũng đã nhanh chóng và kịp thời.

Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả theo đúng mức thù lao hàng tháng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 phê chuẩn.

2. Các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm Hội đồng quản trị đã tiến hành 08 cuộc họp (bao gồm cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản) trong đó 04 cuộc họp thường kỳ. Tại các cuộc họp các thành viên HĐQT đều cùng xây dựng các chủ trương, định hướng đúng đắn cho chiến lược phát triển của công ty. Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp, cùng đóng góp, đề xuất và phản biện hợp lý trong các cuộc họp do đó chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao.

Để đáp ứng tiến độ thực hiện kế hoạch, Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt, giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban giám đốc theo đúng quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan thông qua các cuộc họp, cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các nội dung chính sau:

- Quyết định bổ nhiệm ông Đào Đức Tài giữ chức vụ Phó tổng giám đốc, đồng thời quyết định tái bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc với ông Nguyễn Long Điền và chức danh Kế toán trưởng với ông Lưu Bá Thái.
- Quyết định mua cổ phần tăng vốn điều lệ của công ty thành viên (Công ty LICOGI18.5).
- Phê duyệt các Tờ trình về hạn mức vay vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2016 của Công ty tại ngân hàng BIDV Bắc Hải Dương.
- Quyết định đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ.
- Trên cơ sở Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã ban hành Bộ quy chế quản lý nội bộ của Công ty cho từng lĩnh vực hoạt động như: quản lý tài chính, tổ chức nhân sự, thiết bị xe máy,...

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa HĐQT và Ban giám đốc, đảm bảo sự thống nhất và hiệu quả trong công tác quản lý điều hành công ty, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Đại diện Hội đồng quản trị tham gia họp giao ban với Ban giám đốc và các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống và đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2017:

Trên cơ sở khối lượng các hợp đồng xây lắp được chuyển tiếp sang năm 2017, giá trị hợp đồng phải tìm kiếm thêm và kế hoạch đầu tư XD CB và nâng cao năng lực thiết bị các công ty thành viên đã lập, Ban giám đốc xây dựng và trình HĐQT chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với những chỉ tiêu chính sau đây:

1. Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng giá trị sản lượng hợp nhất	Tỷ đồng	1.445,3
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	Tỷ đồng	1.325,0
3	Tổng thu vốn hợp nhất	Tỷ đồng	1.365,0
4	Tổng mức đầu tư XD CB hợp nhất	Tỷ đồng	299,76
5	Tổng mức đầu tư thiết bị hợp nhất	Tỷ đồng	19,51
6	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	30,7
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến bình quân trong hệ thống	%	12%

2. Chỉ tiêu kế hoạch Công ty mẹ:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	340,0
2	Tổng thu vốn	Tỷ đồng	350,0
3	Tổng mức đầu tư XD CB	Tỷ đồng	20,0
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,5
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2017	%	10%/VĐL mới là 108 tỷ đồng

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi và khó khăn trong năm 2017 có thể ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời xác định yếu tố nội tại về tài chính, nguồn nhân lực của Công ty, Hội đồng quản trị xác định những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm như sau:

- Tăng cường công tác quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động SXKD.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng kế hoạch tuyển dụng và đào tạo phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu về nhân lực cho hoạt động SXKD.
- Tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đấu thầu để đạt được kết quả tốt nhất.
- Tổ chức thi công tốt tại các công trình lớn đang thi công dở dang, có yêu cầu cấp bách về tiến độ thi công. Nghiên cứu áp dụng công nghệ mới vào sản xuất, kiểm soát chi phí quản lý trực tiếp nhằm tăng năng suất, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tiếp tục đẩy nhanh công tác làm hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn vốn cho các công trình đang thi công. Tiếp tục tập trung quyết

toán các công trình đã hoàn thành. Tăng cường thu hồi công nợ để tăng nguồn vốn, tăng khả năng thanh toán và giảm bớt gánh nặng về lãi vay cho Công ty, đặc biệt là các công trình tồn đọng từ lâu như Nhà máy đóng tài Nam triệu, nhà máy đóng tàu Hải dương, nhà máy điện Cao Ngạn.

- Bộ phận đầu tư phải chủ động kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện đầu tư dự án, tính toán và đánh giá hiệu quả dự án trên cơ sở chuyên môn để có những đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc đầu tư hoặc chuyển giao dự án. Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng đối với dự án nhà ở xã hội ở Hải Dương, hoàn thiện các thủ tục ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các thủ tục cần thiết khác.
- Tập trung hoàn thiện và trình duyệt quy hoạch dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn - Hải Dương, ký được hợp đồng BT đường nối cầu Hàn ra quốc lộ 138.
- Duy trì tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ là 51% vốn điều lệ các công ty con. Thực hiện ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của Công ty mẹ tại các đơn vị thành viên và giới thiệu đại diện tham gia vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của các đơn vị thành viên.

Thưa các quý vị,

Trên đây là Báo cáo về công tác quản trị, điều hành của Công ty năm 2016. Hội đồng quản trị Công ty rất mong được lắng nghe những ý kiến đóng góp, đề xuất của quý vị về kết quả hoạt động SXKD, định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới để năm 2017 tiếp tục là một năm thành công của Công ty và là nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo của nhiệm kỳ mới đưa Công ty ngày càng phát triển một cách ổn định và bền vững.

Kính chúc các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông mạnh khỏe và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Dặng Văn Giang

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

=====

Kính thưa: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.
- Căn cứ vào báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát hoạt động SXKD năm 2016 của Công ty.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2016 như sau:

I. Hoạt động của ban kiểm soát:

Ban kiểm soát công ty được cơ cấu 3 thành viên trong đó có 1 thành viên làm việc chuyên trách, 2 thành viên bán chuyên trách, các thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể theo lĩnh vực chuyên môn, Công tác kiểm soát được thực hiện theo kế hoạch định kỳ hàng quý, trong năm 2016 ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát những nội dung công việc sau:

- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016 và các quy chế quản lý của công ty, giám sát tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh năm tài chính của công ty.
- Giám sát tính hợp lý tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của công ty đối với Hội đồng quản trị, ban giám đốc trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát tình hình thực hiện các hợp đồng kinh tế với các đối tác bên ngoài và trong nội bộ công ty.
- Nhìn chung, Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm từ Hội đồng quản trị, ban giám đốc và các phòng ban công ty trong việc cung cấp tài liệu trao đổi thông tin tạo điều kiện thuận lợi để ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

II. Giám sát hoạt động của HĐQT và ban giám đốc công ty.

- Trong năm HĐQT đã duy trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất khi cần thiết kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; ban hành một số nghị quyết, quyết định liên quan tới công tác quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh của công ty. Qua Giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT trong năm 2016 phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động SXKD, các nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự thẩm quyền căn cứ pháp lý theo quy định.

- Công tác chỉ đạo điều hành của ban tổng giám đốc được thực hiện theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và



điều lệ công ty. Hội đồng quản trị và ban điều hành công ty đã nỗ lực cố gắng vượt qua khó khăn, với tinh thần và trách nhiệm cao nhằm đem lại lợi ích lớn nhất cho Công ty và các cổ đông;

III. Kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2016

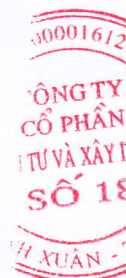
1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	DOANH THU VÀ THU NHẬP	389.068.691.152
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	375.396.752.370
2	Doanh thu hoạt động tài chính	11.647.781.923
3	Thu nhập khác	2.024.156.859
II	CHI PHÍ	377.379.356.461
1	Giá vốn hàng bán	372.135.835.976
2	Chi phí tài chính	16.195.886.802
	- Chi phí lãi vay	16.195.454.780
	- Chi phí chênh lệch tỷ giá	432.022
3	Chi phí khác	-19.484.425.440
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.527.059.123
5	Chi phí bán hàng	5.000.000
III	Lợi nhuận trước thuế (I-II)	11.689.334.691
IV	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	5.114.059.330
V	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.575.275.361

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2016

TT	TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM (ĐỒNG)	SỐ ĐẦU NĂM (ĐỒNG)
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	657.179.489.510	645.781.077.175
I	Vốn bằng tiền	4.805.222.727	7.736.072.510
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	615.469.056.012	575.264.017.085
1	Phải thu khách hàng	500.777.890.803	435.873.526.190
2	Trả trước cho người bán	37.078.783.550	58.868.412.891
3	Phải thu ngắn hạn khác	87.404.256.284	87.666.682.362
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(9.791.874.625)	(7.144.604.358)
III	Hàng tồn kho	33.310.651.416	50.991.857.732
1	Chi phí SXKD dở dang	31.434.256.661	49.115.394.618
2	Nguyên liệu tồn kho	857.594.366	857.662.725
3	Hàng gửi đi bán	1.018.800.389	1.018.800.389

IV	Tài sản ngắn hạn khác	3.594.559.355	11.789.129.848
1	Thuế GTGT được khấu trừ	2.616.705.942	10.847.280.058
2	Thuế và các khoản khác phải thu NN	977.853.413	941.849.790
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	101.468.812.941	100.268.824.568
I	Tài sản cố định	3.831.592.281	1.943.931.311
1	Tài sản cố định hữu hình	3.831.592.281	1.943.931.311
	+ Nguyên giá	13.713.591.447	11.614.353.131
	+ Giá trị hao mòn	(9.881.999.166)	(9.670.421.820)
2	Tài sản cố định vô hình		
	+ Nguyên giá	500.000.000	500.000.000
	+ Giá trị hao mòn	(500.000.000)	(500.000.000)
II	Tài sản dở dang dài hạn	20.020.000	771.950.518
1	Chi phí XD dở dang	20.020.000	771.950.518
III	Đầu tư tài chính dài hạn	97.433.675.000	92.333.675.000
1	Góp vốn vào Công ty con	81.464.675.000	83.233.675.000
	+ Cty CP ĐT&XD số 18.1	15.300.000.000	15.300.000.000
	+ Cty CP ĐT&XD số 18.3	12.750.000.000	12.750.000.000
	+ Cty CP ĐT&XD số 18.5	12.750.000.000	7.650.000.000
	+ Cty CP ĐT&XD số 18.6	25.500.000.000	25.500.000.000
	+ Cty CP ĐT&PT Sơn Long	15.164.675.000	15.164.675.000
	+ Công ty CP ĐT&XD số 18.7		6.869.000.000
2	Góp vốn vào đơn vị khác	15.969.000.000	9.100.000.000
	+ Công ty CP ĐT&XD số 18.7	6.869.000.000	
	+ Công ty CP Quốc lộ 2 BOT	9.100.000.000	9.100.000.000
4	Tài sản dài hạn khác	183.525.660	5.219.267.739
	Chi phí trả trước dài hạn	183.525.660	105.208.409
	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		5.114.059.330
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	758.648.302.451	746.049.901.743
T	NGUỒN VỐN HÌNH THÀNH TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM (ĐỒNG)	SỐ ĐẦU NĂM (ĐỒNG)
D	NỢ PHẢI TRẢ	639.662.878.923	626.811.412.790
I	Nợ ngắn hạn	632.504.604.511	595.172.852.235
1	Phải trả người bán ngắn hạn	434.030.458.459	379.041.034.564
2	Người mua trả trước	18.947.571.617	36.292.931.099



3	Thuế và các khoản phải nộp NN	18.970.699	19.187.028
4	Phải trả người lao động	1.756.699.877	1.656.623.808
5	Chi phí phải trả	330.026.700	379.129.910
6	Doanh thu chưa thực hiện	80.404.043	936.069.403
7	Phải trả ngắn hạn khác	6.825.645.122	3.760.073.448
8	Vay và nợ thuê tài chính	165.812.286.973	167.322.140.979
	+ Vay ngân hàng	150.000.000.000	165.000.000.000
	+Vay Licogi 18.1	10.600.000.000	
	+Vay Licogi 18.6	3.000.000.000	
	+Vay CBNV	2.212.286.973	2.322.140.979
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.702.541.021	5.765.661.996
II	Nợ dài hạn	7.158.274.412	31.638.560.555
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	6.000.000.000	8.000.000.000
2	Dự phòng phải trả dài hạn	1.158.274.412	23.638.560.555
	+BH nhà máy điện Cao Ngạn		20.456.237.324
	+BH NM đóng tàu HD	562.561.136	562.561.136
	+BH NM thủy điện Nậm Múc	595.713.276	595.713.276
	+BH NM thủy điện Bắc Hà		2.024.048.819
C	VỐN CHỦ SỞ HỮU	118.985.423.528	119.238.488.953
1	Vốn góp của sở hữu	54.000.000.000	54.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	35.286.008.182	35.286.008.182
3	Quỹ đầu tư phát triển	23.124.139.985	23.124.139.985
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.575.275.361	6.828.340.786
B	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	758.648.302.451	746.049.901.743

3. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản			
	-Tài sản ngắn hạn /Tổng tài sản	%	86,56	86,63
	-Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	13,44	13,37
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	-Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	84,02	84,32
	-Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	15,98	15,68
	-Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	5,26	5,37
3	Hiệu quả			

-Tỷ suất LNST/ tổng tài sản	%	0,94	0,87
-Tỷ suất LNST / doanh thu bán hàng và dịch vụ	%	1,73	1,75
-Tỷ suất LNST / vốn chủ sở hữu	%	5,88	5,53
-Lãi cơ bản / Cổ phiếu	đ	1.300	1218

4. Nhận xét cơ bản tình hình tài chính và tài sản

- Báo cáo tài chính năm 2016: Được lập theo đúng chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam , phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty tại thời điểm lập báo cáo. Hệ thống chứng từ, sổ kế toán được lập, đầy đủ, kịp thời phân loại và lưu trữ theo đúng quy định. Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ đối với công ty Niêm yết thực hiện đúng theo yêu cầu của UBCKNN; trung tâm lưu ký chứng khoán.

- Việc thực hiện Các dự án do Công ty đầu tư như : Dự án nhà ở thu nhập thấp tại Nam Sách , Hải Dương số tiền đã chi: 21.578.651.762, đồng đã hoàn thành một đơn nguyên đã bán được tổng số 26 căn/82 căn số tiền thu về: 7.635.436.182, đồng và cho thuê được 19 căn, nhưng hiện nay tiêu thụ rất chậm; Dự án khu đô thị mới thịnh liệt số tiền đã chi cho đầu tư: 26.920.702.335, đồng qua nhiều năm vẫn chưa triển khai được đang chờ ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty Licogi. Dự án khu đô thị Bắc Cầu Hàn số tiền đã chi: 2.798.225.000, đồng đang hoàn thiện hồ sơ thủ tục để triển khai xây dựng.

- Một số công nợ lớn phải thu khách hàng tồn đọng qua nhiều năm đến nay chưa giải quyết được như: Công ty CP SXVL XD Kim sơn: 5.640.900.732 đồng, Công ty CP thiết bị công nghiệp Maksteel: 19.007.024.457, nhà máy đóng tàu Hải Dương: 24.737.238.000 đồng, công trình nhà máy điện Cao Ngạn : 22.501.861.056 đồng. Trong năm công ty đã quyết toán xong Công trình nhà máy thủy điện Bắc Hà số tiền chủ đầu tư còn nợ công ty cả gốc và lãi: 116.249.464.016, đồng.

IV. Những kiến nghị với HĐQT và Ban lãnh đạo công ty

1. Đề nghị HĐQT và BGD Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, củng cố hoàn thiện, làm rõ hồ sơ các khoản nợ để có biện pháp thu hồi đặc biệt là các khoản nợ phải thu lớn như công trình thủy điện Bắc Hà, Công ty CP thiết bị công nghiệp Maksteel, nhà máy đóng tàu Hải Dương; quyết toán dứt điểm công trình thủy điện Nậm Mực; Phân loại các khoản nợ lâu ngày tồn đọng khó có khả năng thu hồi để có kế hoạch trích lập dự phòng rủi ro bảo toàn vốn cho công ty. 3

2. Đối với các dự án đầu tư đã lâu cần xem xét đánh giá hiệu quả tính khả thi của từng dự án, thủ tục pháp lý để có phương án tiếp tục đầu tư hay chuyển nhượng thu hồi vốn như dự án Hồ Lụa của Công ty TNHH Mạnh Đạt, dự án khu đô thị Thịnh Liệt.

3. Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu thi công các công trình xây lắp là thế mạnh của công ty tăng doanh thu và dòng tiền phục vụ SXKD và giảm áp lực trả nợ ngân hàng khi đến hạn.

4. Quyết toán vốn đầu tư xây dựng tòa nhà CT1.1 để có cơ sở phân bổ giá vốn khi bán và cho thuê căn hộ, tiếp tục có cơ chế khuyến khích thu hút người mua để bán các căn hộ còn lại.

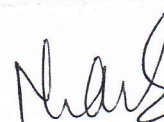
Trên đây là một số nội dung báo cáo của Ban kiểm soát công ty năm 2016 trân trọng kính trình Đại hội. Thay mặt BKS Công ty kính chúc các đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



BÙI CÔNG PHÁCH

Số: 17-TTr/HĐQT-L18

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kết quả SXKD và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đề ra và kết quả SXKD năm 2016 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua kết quả như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I.	KẾT QUẢ SXKD HỢP NHẤT		
1	Tổng giá trị sản lượng	1.145.970.000.000	
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	1.538.286.689.683	
3	Tổng thu vốn hợp nhất	1.538.720.394.809	
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	33.143.178.997	
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	21.031.345.393	
II	KẾT QUẢ SXKD CÔNG TY MẸ		
1	Tổng doanh thu và thu nhập	377.420.909.229	
2	Tổng thu vốn	343.404.177.115	
3	Lợi nhuận trước thuế	11.689.334.691	
4	Lợi nhuận sau thuế	6.575.275.361	
5	Chia cổ tức 12%/ CP	6.480.000.000	
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	95.275.361	

Kính trình Đại hội xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



Số: 19-TTr/HĐQT-L18

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 06/03/2017 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2017 như sau:

I. Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng giá trị sản lượng hợp nhất	Tỷ đồng	1.445,3
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	Tỷ đồng	1.325,0
3	Tổng thu vốn hợp nhất	Tỷ đồng	1.365,0
4	Tổng mức đầu tư XD CB hợp nhất	Tỷ đồng	299,76
5	Tổng mức đầu tư thiết bị hợp nhất	Tỷ đồng	19,51
6	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	30,7
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến bình quân trong hệ thống	%	12%

II. Chỉ tiêu kế hoạch Công ty mẹ:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	340,0
2	Tổng thu vốn	Tỷ đồng	350,0
3	Tổng mức đầu tư XD CB	Tỷ đồng	20,0
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,5
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2017 (vốn điều lệ mới)	%/CP	10

Kính trình Đại hội phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Văn Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG SỐ 18

Số: 18-TTr/HĐQT-L18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 về việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT về việc lựa chọn Công ty hợp danh kiểm toán Việt nam (CPA) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất đều đã được Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam thực hiện kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đảm bảo rằng sổ sách kế toán Báo cáo tài chính đã được ghi chép một cách phù hợp, phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

Toàn văn báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất đã kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty và công bố thông tin theo đúng quy định về công bố thông tin đối với các công ty niêm yết, đồng thời đã được đính kèm trong tập tài liệu gửi đến quý cổ đông để quý cổ đông xem xét.

Kính trình Đại hội xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đặng Văn Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Số: 20-TTr/HĐQT-L18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán Công ty năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ năng lực kiểm toán của các công ty kiểm toán đã được UBCK nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết.
- Căn cứ đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

HĐQT xin trình Đại hội đồng cổ đông phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính của công ty năm 2017 theo quy định tại Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 4/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017 gồm:
 - Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.
 - Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.
2. Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để thực hiện kiểm toán, soát xét BCTC bán niên và BCTC năm 2017 của Công ty.

Kính trình Đại hội phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Văn Giang

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 06/03/2017 của Hội đồng quản trị..

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

TT	Chức vụ	Số lượng T.Viên	Thù lao/tháng	Số tháng	Thành tiền
I	Hội đồng quản trị				360.000.000
1	Chủ tịch	01	10.000.000	12	120.000.000
2	Ủy viên HĐQT	04	5.000.000	12	240.000.000
II	Ban kiểm soát				192.000.000
1	Trưởng ban (kiêm nhiệm)	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Ủy viên (chuyên trách)	01	8.000.000	12	96.000.000
3	Ủy viên (kiêm nhiệm)	01	3.000.000	12	36.000.000
	Tổng cộng I+II				552.000.000

Kính trình Đại hội phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG SỐ 18

Số: 22-TTr/HĐQT-L18

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ điều kiện tổ chức thực tế của Công ty.

Thực tế cho thấy kể từ khi cổ phần hóa đến nay, chức vụ Tổng giám đốc Công ty phần lớn thời gian là do Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm. Điều này tạo điều kiện thuận lợi đáng kể cho trong công tác quản trị công ty, cụ thể:

- Việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa HĐQT và Ban giám đốc, đảm bảo sự thống nhất và hiệu quả trong công tác quản lý điều hành công ty.
- Việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Thêm vào đó HĐQT cũng có điều kiện nắm bắt sâu sát hơn tình hình hoạt động hàng ngày của Công ty để kịp thời có sự điều chỉnh, hỗ trợ, chỉ đạo phù hợp.

Để tiếp tục sự phát triển ổn định của Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, đảm bảo việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị một cách chính xác và kịp thời nhất, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phê duyệt việc **Chủ tịch Hội đồng quản trị tiếp tục kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2017.**

Kính trình Đại hội xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2010/NĐ-CP ngày 20/7/2012;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 06/03/2017 của Hội đồng quản trị.
- Căn cứ yêu cầu về nâng cao năng lực tài chính cho công tác đấu thầu và nhu cầu về vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2017, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Phát hành thêm cổ phiếu trả cổ tức năm 2016

- Khối lượng dự kiến phát hành: 648.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành : 6.480.000.000 đồng.
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu
- Tỷ lệ phát hành: 12% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 12 cổ phiếu mới).

- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.
- Nguồn sử dụng: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2016 trên báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán của Công ty.
- Thời gian dự kiến: Quý II - Quý III/2017

2. Phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu:

- Khối lượng dự kiến phát hành: 2.052.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành : 20.520.000.000 đồng.
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu
- Tỷ lệ phát hành: 38% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 38 cổ phiếu mới)
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.
- Nguồn sử dụng: Thặng dư vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2016 trên báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán của Công ty.
- Thời gian dự kiến: Quý II – Quý III năm 2017

3. Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

- Tổng khối lượng phát hành : 2.700.000 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị theo mệnh giá: **27.000.000.000** đồng
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách chốt danh sách cổ đông để phát hành thêm cổ phiếu.
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành: 50% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách được quyền mua thêm 50 cổ phiếu phát hành thêm)
- Nguyên tắc xác định giá phát hành: *Giá giao dịch bình quân 1 tháng gần nhất (từ 17/2/2017– 17/3/2017) của cổ phiếu L18 là 12.743 đồng/cổ phiếu*

Do giá cổ phiếu sau phát hành sẽ bị pha loãng và nhằm tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

➤ Về Mức độ pha loãng dự kiến sau khi chào bán:

Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần - EPS (earning per share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần - BV; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

❖ *Rủi ro do pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{pha\ loãng} = \frac{E}{Qbq}$$

Trong đó:

EPS_{pha loãng}: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

❖ *Rủi ro do pha loãng BV*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50% với giá 10.000 đồng/cổ phần thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2017 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu)

❖ Về mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (PR \times I)}{1+I} = \frac{12.500 + 10.000 \times 50\%}{1+50\%} = 11.667 \text{ VNĐ}$$

Trong đó:

Trong đó:

Ptc: Giá thị trường cổ phiếu sau khi pha loãng

PR_{t-1}: Giá thị trường của cổ phiếu trước khi pha loãng (tạm tính bằng giá tham chiếu tại ngày 17/3/2017)

I: Tỷ lệ tăng vốn

PR: Giá cổ phiếu chào bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới

- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua 1 lần. Trường hợp cổ đông từ chối quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho bên thứ 2 nhưng bên thứ 2 không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu cho bên thứ 3.
- Về tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: Để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 50% (tương đương với số tiền thu được tối thiểu là 13.500.000.000 đồng). Vì vậy, trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT đã có kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn thương mại, vay vốn tín dụng của Ngân hàng....
- Nguyên tắc làm tròn: Làm tròn xuống đến hàng đơn vị để xác định số cổ phiếu được quyền mua.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng mua phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho các cổ đông hiện hữu. Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết phân phối cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm.

Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn từ việc phân phối cho các cổ đông không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 10 Điều 4 Thông tư 162/2015/TT-BTC.

Cổ phiếu phân phối lại cho các đối tượng khác do cổ đông từ chối quyền mua bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

- Thời gian dự kiến phát hành: ngay sau khi có chấp thuận của UBCKNN. Dự kiến trong quý II- Quý III/2017

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là 27.000.000.000 đồng (*Hai mươi bảy tỷ đồng*) của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ dùng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017 – 2018

III. KIẾN NGHỊ

Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ, đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung cổ phiếu nêu trên, Hội đồng quản trị kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây:

1. Lựa chọn đơn vị tư vấn để thực hiện việc tư vấn, lập bản cáo bạch và các thủ tục pháp lý cần thiết với các cơ quan chức năng có thẩm quyền nhằm phục vụ cho việc phát hành cổ phiếu được thành công.
2. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban chứng khoán nhà nước và giải trình (nếu có).
3. Bổ sung hoặc sửa đổi phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan. Chi tiết và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
4. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phát hành cho phù hợp.

5. Lựa chọn đối tượng mua số lượng cổ phiếu lẻ do làm tròn hoặc cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết trong đợt chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá mua không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.
6. Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
7. Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành và phù hợp với kết quả phát hành.
8. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung toàn bộ số phiếu sau khi phát hành.
9. Các công việc khác có liên quan để hoàn tất các nội dung liên quan đến việc phát hành.

Kính trình Đại hội xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

